

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày: 23/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu

Bà Lê Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Lương T; tên gọi khác: không; sinh ngày 24 tháng 10 năm 1996 tại Quảng Bình; NĐKNKTT: Số nhà 22, ngõ 139 đường Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố TH, tỉnh TH; Nơi cư trú: Số nhà 56 đường Hà Văn Cách, TDP 9, phường Đồng Phú, thành phố ĐH, tỉnh QB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lương H, sinh năm 1969 trú tại ĐH, tỉnh QB và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 trú tại: Số nhà 22, ngõ 139 đường Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố TH, tỉnh TH; Gia đình có 02 con, bị cáo là con út trong gia đình, vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1996, chưa có con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Cao Thanh T. Sinh năm: 1993. Địa chỉ: TDP 6, phường Đông Sơn, TP. ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc L. Sinh năm: 1996. Địa chỉ: Số 56 Hà Văn Cách, TDP 9, phường Đồng Phú, TP. ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt

** Người chứng kiến:*

1. Ông Trần Ngọc T. Sinh năm: 1959. Địa chỉ: TDP Đồng Đình, phường Đồng Hải, TP. ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/5/2020 tại trước nhà số 10, đường Quang Trung, TDP Đồng Tâm, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an phường Đồng Hải phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Lương T cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén dạng thuốc tân dược màu vàng nhạt. Nguyễn Lương T khai nhận 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén dạng thuốc tân dược màu vàng nhạt là ma túy loại kẹo. Số ma túy trên Thành mua của 01 thanh niên không rõ lai lịch tại ngã tư đường Hai Bà Trưng giao với đường Trần Quang Khải để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 691/GĐ-PC 09 ngày 12/5/2020 của Phòng KTHS- Công an tỉnh Quảng Bình: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,589g; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén dạng thuốc tân dược màu vàng nhạt là ma túy loại MDMA có khối lượng 1,348g, trong đó 02 viên có ghi chữ “No” và “See”, khối lượng 0,895g và 01 viên có chữ “No” và “Hear” khối lượng 0,453g.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,589g; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén dạng thuốc tân dược màu vàng nhạt là ma túy loại MDMA, khối lượng 1,348g. Khối lượng các chất ma túy còn lại sau giám định Ketamine 0,528g; MDMA 1,105g; thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus của Nguyễn Lương T.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐH-MT ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Lương T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm i

khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Lương T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại 01 ĐTDD cho Nguyễn Lương T.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 00h 10 phút ngày 09/5/2020 tại TDP Đông Tâm, phường Đồng Hải bị cáo Thành đã bị bắt quả tang khi có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy loại Ketamine khối lượng 0.589g và MDMA khối lượng 1,348g với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo thực hiện hành vi là cố ý, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo, nguy hiểm hơn là khi dùng các loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của

bị cáo có thể là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận biết pháp luật, mặc dù biết được Ketamine, MDMA là loại ma túy nguy hiểm bị nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép nhưng do lao vào con đường nghiện ngập để thoả mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, bị cáo đã tìm mua ma túy cất giấu với mục đích sử dụng. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để cân nhắc hình phạt tương ứng tại khoản 1 Điều 249 BLHS cho bị cáo.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác minh được lý lịch của đối tượng bán ma túy cho Thành, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy hoàn trả sau giám định, cụ thể: 01 bì thư đã được niêm phong dán kín, ký hiệu số 691/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa 0,528g ma túy loại Ketamine; 01 phong bì thư đã được niêm phong, dán kín, ký hiệu 691/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A2A và A2B của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa 1,105g ma túy loại MDMA

Trả lại cho Nguyễn Lương T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ không liên quan đến vụ án.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lương T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/5/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Lương T 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy hoàn trả sau giám định, cụ thể: 01 bì thư đã được niêm phong dán kín, ký hiệu số 691/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa 0,528g ma túy loại Ketamine; 01 phong bì thư đã được niêm phong, dán kín, ký hiệu 691/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A2A và A2B của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa 1,105g ma túy loại MDMA

- Trả lại cho Nguyễn Lương T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ không liên quan đến vụ án.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Nguyễn Lương T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/7/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân

